TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS - ST
Ngày: 13 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và bà Hoàng Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hậu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại hội trường xét xử tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1992 tại CV, CM, CL, Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư CV, phường CM, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị K; vợ là Vũ Thị C và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 184/2019/HSST ngày 11-9-2019 của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội "trộm cắp tài sản", bị cáo đang trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20-12-2019; tạm giam ngày 21-12-2019 tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Những người tham gia tố tụng khác*: Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1994; địa chỉ: Phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (là người làm chứng), (*vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 20-12-2019, Nguyễn Văn P đi xe bus đến khu vực ngã tư thị trấn Đông Triều, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh chơi. Tại đây P có gặp và nói chuyện với một người đàn ông (không rõ lý lịch, địa chỉ) và mua 300.000đ ma túy về sử dụng. Ma túy đựng trong túi nilon màu trắng, kích thước 2,5 x 2,5 cm.

P cầm gói ma túy và cất vào túi áo bên trái P đang mặc đi xe bus đi về nhà. Khi về đến ngã ba Sao Đỏ, P xuống xe đi bộ vào khu đường Bình Minh, khu dân cư Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và lấy gói ma túy mua được từ túi áo ra cầm ở lòng bàn tay trái. Khoảng 12 giờ 15 phút, khi P đi bộ đến khu vực trước cửa số nhà 10 thì bị lực lượng Công an phường Sao Đỏ bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của P toàn bộ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 37/KLGĐ - PC09 ngày 23-12-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn P gửi đến giám định khối lượng là 0,391 gam ma túy, loại methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 16-01-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, xác định việc tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Tổng hợp với 15 tháng tù (bị cáo được trừ đi 8 ngày tạm giữ còn phải chấp hành 14 tháng 22 ngày tù) của bản án số 184/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20-12-2019. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 37/KLGĐ - PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương bên trong đựng 0,295g Methamphetamine . Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 20-12-2019, tại trước cửa số nhà 10, đường Bình Minh, khu dân cư Nguyễn Trãi 1, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn P đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,391g ma túy, loại Methamphetamine, mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng Công an phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh kiểm tra phát hiện.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo cất giữ là 0,391g Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" đang trong thời gian thử thách của án treo. Bị cáo lại phạm tội mới nên Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự là "tái phạm" và tổng hợp hình phạt với bản án số 184/2019/HSST của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hành phạt tù của cả hai bản án mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Bị cáo bị tạm giam 8 ngày từ ngày 10-5-2019 đến ngày 17-5-2019 nên bị cáo được trừ đi 8 ngày tạm giữ trong thời gian chấp hành án phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện kinh tế và tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,295g Methamphetami được hoàn lại sau giám định cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn P tại thị xã Đồng Triều, tỉnh Quảng Ninh, quá trình điều tra không xác định được lý lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo

quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38,Điều 56, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 20 (hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù cho hưởng treo tại bản án số 184/2019/HSST của Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chấp hành 35 (ba mươi lăm) tháng tù, trừ đi 8 ngày tạm giữ bị cáo còn phải chấp hành 34 (ba mươi tư) tháng 22 (hai mươi hai) ngày, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20-12-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu , tiêu hủy 0,295g Methamphetamine gói bằng giấy màu trắng bên ngoài là túi nilong màu trắng hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 37/KLGĐ - PC09 mặt sau có 03 dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16-01-2020 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng